

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu
Dự án Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Đồng Tháp**

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 14/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 1605/QĐ-LĐTĐBXH ngày 29/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt đầu tư dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công dự án Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 837/QĐ-LĐTĐBXH ngày 21/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc phê duyệt hình thức quản lý dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công dự án Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 09/QĐ-SLĐTBXH ngày 10/01/2022 của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng công trình Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Đồng Tháp;

Xét Tờ trình số 03/TTr-SLĐTBXH ngày 10/01/2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu giai đoạn thi công xây dựng Dự án Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Đồng Tháp (kèm theo hồ sơ liên quan);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu dự án Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh Đồng Tháp theo chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

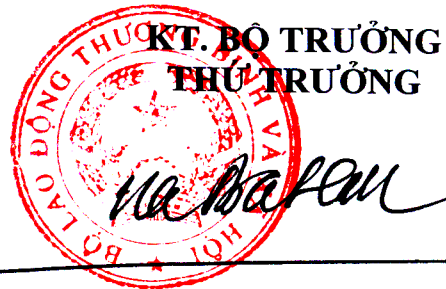
Chủ đầu tư rà soát, thẩm định, cập nhật giá gói thầu cho phù hợp với đơn giá tại thời điểm lựa chọn nhà thầu, làm căn cứ đánh giá, lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021, Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ và tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đồng Tháp, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thuộc Bộ, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- ✓ - Bộ trưởng (để báo cáo);
- ✓ - Trung tâm Thông tin (công bố trên cổng thông tin điện tử của Bộ);
- Lưu: VT, Vụ KHTC.



Nguyễn Bá Hoan

Phụ lục
KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU MỘT SỐ GÓI THẦU
THUỘC DỰ ÁN TRUNG TÂM ĐIỀU DƯỠNG NGƯỜI CÓ CÔNG TÌNH ĐỒNG THÁP
(Kèm theo Quyết định số 101 /QĐ-LĐTĐBXH ngày 14 /02/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (Đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
I	Phần công việc đã thực hiện	2.272.065.000	Ngân sách nhà nước	Quyết định số 674/QĐ-SLĐTBXH ngày 22/12/2017				
1	Tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi	428.321.000						
2	Tư vấn lập Hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu tư vấn thiết kế bản vẽ thi công	10.000.000		Quyết định số 1605/QĐ-LĐTĐBXH ngày 29/12/2020				
3	Gói thầu tư vấn Thẩm định Hồ sơ mời thầu và đánh giá kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn thiết kế bản vẽ thi công	1.425.000						
4	Tư vấn lập thiết kế bản vẽ thi công	1.181.470.000						
5	Thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công	161.945.000						
6	Khảo sát địa chất công trình giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công	383.976.000						
7	Giám sát khảo sát địa chất công trình giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công	15.635.000						
8	Lệ phí trích đo đạc địa chính	19.581.000		Quyết định số 837/QĐ-LĐTĐBXH ngày 21/7/2021				

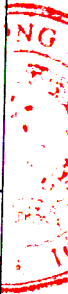


M

TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (Đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	
9	Khảo sát địa hình giai đoạn thiết kế bản vẽ thi công	26.340.000	Ngân sách nhà nước						
10	Chi phí thăm tra trạm biến áp	7.372.000							Quyết định số 347a/QĐ-SLĐTBXH ngày 01/12/2021
11	Lập Kế hoạch Bảo vệ môi trường	36.000.000							Quyết định số 135a/QĐ-SLĐTBXH ngày 07/6/2021
II	Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	1.611.133.000							
1	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi	11.489.000							
2	Quản lý dự án	1.505.362.000							
3	Thẩm định thiết kế bản vẽ thi công Trạm biến áp	4.833.000							
4	Thẩm duyệt phòng cháy chữa cháy	2.579.000							
5	Chi phí nghiệm thu đóng điện	34.284.000							
6	Lệ phí đăng ký bảo vệ môi trường	10.000.000							
7	Thẩm tra phê duyệt quyết toán	92.566.000							



TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (Đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
III	Phần kế hoạch lựa chọn nhà thầu	69.958.223.000						
1	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu thi công xây dựng công trình.	119.104.000	Ngân sách nhà nước	Chỉ định thầu rút gọn		Quý I/2022	Trọn gói	45 ngày
2	Thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thi công xây dựng công trình.	58.846.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý I/2022	Trọn gói	45 ngày
3	Thi công xây dựng công trình, trong đó:	64.730.479.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý I/2022	Theo đơn giá cố định	22 tháng
	- Chi phí xây lắp	59.531.123.000						
	- Chi phí thiết bị	2.222.800.000						
	- Dự phòng khối lượng	2.976.556.000						
4	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu giám sát thi công xây dựng công trình.	11.402.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý I/2022	Trọn gói	30 ngày
5	Thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu giám sát thi công xây dựng công trình.	2.000.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý I/2022	Trọn gói	30 ngày
6	Giám sát thi công xây dựng công trình	1.477.945.000	Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn, hai túi hồ sơ	Quý I/2022	Trọn gói	22 tháng	



TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (Đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
7	Thí nghiệm nén tĩnh cọc	196.357.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý I/2022	Trọn gói	60 ngày
8	Thẩm định giá thiết bị.	40.000.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý II/2022	Trọn gói	60 ngày
9	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu Xây dựng và lắp đặt thiết bị Phòng cháy chữa cháy	7.084.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý III/2022	Trọn gói	30 ngày
10	Thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Xây dựng và lắp đặt thiết bị Phòng cháy chữa cháy	2.000.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý III/2022	Trọn gói	30 ngày
11	Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu gói thầu Xây dựng và lắp đặt Trạm biến áp	6.966.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý III/2022	Trọn gói	30 ngày
12	Thẩm định hồ sơ mời thầu, thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Xây dựng và lắp đặt Trạm biến áp	2.000.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý III/2022	Trọn gói	30 ngày
	Xây dựng và lắp đặt thiết bị Phòng cháy chữa cháy, trong đó:	1.639.735.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn,	Quý III/2022		90 ngày



TT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (Đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức đấu thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	
13	- Chi phí xây lắp	1.122.700.000			một túi hồ sơ		Trọn gói		
	- Chi phí thiết bị	460.900.000							
	- Dự phòng khối lượng	56.135.000							
14	Xây dựng và lắp đặt thiết bị Trạm biến áp, trong đó:	1.612.521.000		Đấu thầu rộng rãi trong nước	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	Quý III/2022	Trọn gói	90 ngày	
	- Chi phí xây lắp	1.288.908.000							
	- Chi phí thiết bị	259.167.000							
	- Dự phòng khối lượng	64.445.000							
15	Bảo hiểm công trình xây dựng	51.784.000		Chỉ định thầu rút gọn		Quý I/2022	Trọn gói	22 tháng	
	Tổng cộng	73.891.401.000							

Ghi chú: Căn cứ tiến độ thực hiện dự án, Chủ đầu tư điều chỉnh thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu và thời gian thực hiện gói thầu cho phù hợp để thực hiện theo đúng quy định.

PC

